

KẾT LUẬN THANH TRA**Về việc thanh tra hành chính đối với Hiệu trưởng****Trường Trung học phổ thông Thị trấn Đạm Ri, huyện Đạ Huoai**

Thực hiện Quyết định số 04/QĐ-TTr ngày 15/01/2024 của Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc thanh tra hành chính đối với Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông (THPT) Thị trấn Đạm Ri; từ ngày 19/01/2024 đến ngày 24/01/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành kiểm tra, xác minh các nội dung thanh tra theo kế hoạch.

Xét báo cáo kết quả thanh tra của Trường đoàn, Thanh tra Sở GD&ĐT kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

- Trường THPT Thị trấn Đạm Ri được thành lập theo Quyết định số 85/2000/QĐ-UB ngày 07/07/2000 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng. Địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn Đạm Ri, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

- Trường đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 656/QĐ-UBND ngày 08/4/2020 của UBND tỉnh Lâm Đồng.

- Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra các nội dung: việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng trong việc tổ chức và quản lý nhà trường; việc thực hiện các quy định về tổ chức hoạt động giáo dục từ năm học 2021-2022 đến Học kỳ I năm học 2023-2024; công tác quản lý tài chính, tài sản năm 2023.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA, XÁC MINH**1. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng trong tổ chức và quản lý nhà trường**

a) Công tác quản lý, sử dụng giáo viên, nhân viên; quản lý học sinh; quản lý tài chính, tài sản của nhà trường; thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh

- Số biên chế được giao: 41 người, đang thực hiện: 38 người, trong đó: cán bộ quản lý: 02 người; giáo viên 34 người, nhân viên 02; ký hợp đồng lao động với 03 nhân viên bảo vệ, phục vụ. Trình độ chuyên môn đội ngũ: Thạc sĩ 04 người; Đại học: 33 người, Trung cấp: 01 người; phổ thông: 03 người (nhân viên bảo vệ, phục vụ).

- Việc ký hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động, tiếp nhận, điều động giáo viên, nhân viên, phân công công tác trong nhà trường

+ Trường đã tổ chức ký hợp đồng làm việc theo Luật Viên chức đối với các viên chức và hợp đồng lao động theo quy định của Luật Lao động với nhân viên bảo vệ, phục vụ.

+ Từ năm 2022 đến thời điểm thanh tra, Trường đã tiếp nhận 06 viên chức theo Quyết định tuyển dụng của Sở GD&ĐT (trong đó có 03 viên chức không phải thực hiện chế độ tập sự theo quy định tại Khoản 5, Điều 21 Nghị định số

115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ), các viên chức còn lại đã thực hiện chế độ tập sự theo quy định.

+ Hiệu trưởng nhà trường đã rà soát, kiểm tra hồ sơ viên chức theo thẩm quyền. Đoàn thanh tra kiểm tra ngẫu nhiên một số hồ sơ cho thấy hồ sơ viên chức cơ bản thực hiện theo các văn bản hướng dẫn về công tác quản lý hồ sơ. Tuy nhiên, quyết định bổ nhiệm viên chức vào ngạch đối với ông Nguyễn Trọng Lương và ông Ngô Tấn Nhơn năm 2009, có thể hiện căn cứ Quyết định số 424/QĐ-SGDĐT ngày 15/10/2007 của Sở GDĐT là không chính xác vì trong danh sách kèm theo không có tên hai giáo viên này; một số hồ sơ viên chức chưa ghi danh mục tài liệu (ông Ngô Tấn Nhơn, ông Nguyễn Trọng Lương, ông Tô Nhật Huy); hồ sơ viên chức của ông Nguyễn Trọng Lương còn thiếu quyết định tuyển dụng.

+ Hiệu trưởng đã phân công giảng dạy cho giáo viên theo quy định tại Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ GDĐT về việc Ban hành quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông (Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT). Tuy nhiên, Bảng phân công nhiệm vụ cho giáo viên thể hiện việc một số nhiệm vụ kiêm nhiệm chưa đúng quy định: nhiệm vụ phụ trách công nghệ thông tin được tính 03 tiết/tuần; nhiệm vụ khác như trực nề nếp được tính từ 02-03 tiết/tuần, các nhiệm vụ trên chỉ được tính tiết kiêm nhiệm khi có sự phê duyệt của Giám đốc Sở GDĐT.

- Việc đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với giáo viên, nhân viên: Trường đã thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng, ban hành tiêu chí đánh giá xếp loại thi đua, tổ chức đánh giá viên chức; đánh giá xếp loại thi đua, đề nghị khen thưởng. Tuy nhiên hồ sơ biên bản họp xét thi đua của các tổ, của nhà trường còn sơ sài, không có ý kiến đối với các cá nhân được đánh giá, Trường còn tổ chức đánh giá xếp loại thi đua 2 lần/năm (năm học 2021-2022, năm học 2022-2023).

- Việc hiệu trưởng, phó hiệu trưởng tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn; tham gia dạy học theo quy định về định mức giờ dạy đối với hiệu trưởng; công tác đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên:

+ Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng đã thực hiện giảng dạy theo quy định của Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT: Ông Trần Thanh Liêm, Hiệu trưởng giảng dạy môn Giáo dục công dân lớp 12, môn Kinh tế - Pháp luật lớp 11 với thời lượng 02 tiết/tuần; ông Nguyễn Chí Tâm, Phó hiệu trưởng giảng dạy môn Toán với thời lượng 04 tiết/tuần.

+ Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng đã tham gia sinh hoạt với các tổ chuyên môn nhưng chưa thường xuyên.

+ Việc tổ chức đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên được thực hiện đầy đủ quy trình theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT. Tuy nhiên, một số giáo viên chưa bám sát hướng dẫn về việc tự đánh giá các tiêu chí dẫn đến minh chứng không phù hợp với mức độ tự đánh giá.

- Việc thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh

Trong năm 2023, thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường:

+ Trường đã thực hiện chế độ nâng lương, phụ cấp thâm niên vượt khung, thâm niên nghề, thanh toán chế độ thừa giờ, chế độ giảng dạy, chế độ đi phép kịp thời.

+ Trường đã thực hiện chi trả tiền thưởng cho viên chức đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, giáo viên chủ nhiệm có lớp đỗ 100% tốt nghiệp THPT; chi thu nhập tăng thêm cho viên chức và người lao động trong nhà trường.

+ Trong năm 2023, Trường đã sử dụng nguồn thu học phí để khen thưởng học sinh đạt thành tích thể dục thể thao, học tập; chi trả cho giáo viên quản lý học sinh học phụ đạo buổi tối. Tuy nhiên, năm học 2021-2022, 2022-2023 việc tổ chức phụ đạo cho học sinh vào buổi tối nhưng không xây dựng Thời khóa biểu là không phù hợp; năm học 2023-2024, Trường đã xây dựng lại kế hoạch phụ đạo học sinh thực hiện vào buổi chiều.

+ Trường tổ chức Hội trại, Hội diễn văn nghệ để gây quỹ khuyến học với mục đích để hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền là 12.000.000 đồng.

+ Việc hỗ trợ chính sách: Trường đã thực hiện theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người với tổng số tiền 164.496.000 đồng và hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục đào tạo với tổng số tiền 2.700.000 đồng.

b) Việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, công tác xã hội hoá giáo dục

- Hiệu trưởng đã ban hành Quyết định số 231/QĐ-THPTĐR ngày 21/9/2023 về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ của Trường THPT Thị trấn Đạm Ri; xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện dân chủ trường học. Công đoàn đã phối hợp chính quyền lấy ý kiến và tổ chức đối thoại với giáo viên, nhân viên 2 lần /năm, biên bản đối thoại thực hiện đúng quy trình, giải đáp cụ thể rõ ràng thắc mắc của các cá nhân.

- Đối với công tác xã hội hóa: Trường thường xuyên phối hợp cùng chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thị trấn, tạo nên các nguồn lực hỗ trợ cho công tác dạy và học của nhà trường.

c) Việc thực hiện công khai theo quy định của pháp luật

- Trường đã thực hiện công khai thông tin cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật thực hiện dân chủ cơ sở gồm: kế hoạch của nhà trường; công tác tổ chức cán bộ; nội quy, quy chế, quy định của cơ quan, đơn vị; quy tắc văn hóa ứng xử trường học; văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện công khai bằng hình thức niêm yết, phổ biến tại các cuộc họp của nhà trường, Hội nghị cán bộ, viên chức và người lao động.

- Tuy nhiên, Trang thông tin điện tử của nhà trường chưa thực hiện việc công khai cơ sở giáo dục theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT, công khai chưa đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở.

d) Việc thực hiện công tác chuyển đổi số, cải cách hành chính

- Trường đã xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023; kế hoạch tập huấn công tác chuyển đổi số và sử dụng hệ thống quản lý dạy học trực tuyến (LSM) năm học 2022-2023; kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo” giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030; kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Trường đã phân công giáo viên phụ trách phần mềm vnEdu; triển khai sử dụng hệ thống văn phòng điện tử iOffice V5 theo hướng dẫn của Sở GDĐT; quản lý, sử dụng Trang thông tin điện tử của nhà trường. Hiệu trưởng đã ban hành Quyết định thành lập Ban quản trị và quy định vận hành, sử dụng phần mềm vnEdu từ năm học 2020-2021. Tuy nhiên, các năm học 2021-2022, 2023 còn một số hồ sơ của nhà trường chưa được cập nhật kịp thời lên hệ thống vnEdu.

- Trường đã triển khai việc thu học phí theo phương thức không dùng tiền mặt đến phụ huynh học sinh, thu qua tài khoản ngân hàng. Tuy nhiên, Trường nhờ giáo viên thực hiện việc chuyển khoản học phí của học sinh đến tài khoản ngân hàng thanh toán của nhà trường.

- Trường đã tiếp nhận văn bằng tốt nghiệp THPT từ Sở GDĐT; thực hiện việc phát bằng tốt nghiệp cho học sinh, nhân viên văn thư đã mở Sổ đăng bộ cấp phát văn bằng tốt nghiệp THPT, theo dõi tình hình phát văn bằng và lưu giữ văn bằng tốt nghiệp của những học sinh chưa nhận. Tuy nhiên, Trường chưa cập nhật đầy đủ thông tin văn bằng của học sinh đã tốt nghiệp trong Sổ đăng bộ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Quyết định số 733/QĐ-SGDĐT ngày 14/9/2020 của Sở GDĐT về việc ban hành Quy chế bảo quản, lưu trữ, sử dụng, cấp phát phối, văn bằng, chứng chỉ của Sở GDĐT Lâm Đồng; tỷ lệ bằng tốt nghiệp đang lưu giữ tại Trường còn cao. Số liệu:

Năm	Số bằng TN được cấp	Số bằng TN đã phát	Số bằng TN đang lưu giữ	
			Số bằng	Tỷ lệ
2021	136	108	28	20,6%
2022	161	86	75 ¹	46,6%

2. Việc thực hiện các quy định về tổ chức và quản lý hoạt động giáo dục trong nhà trường

a) Việc thực hiện chương trình, kế hoạch hoạt động giáo dục

¹ Có 01 bằng tốt nghiệp do sai sót thông tin đã gửi về Sở GDĐT để được điều chỉnh theo quy định.

- Trường đã cập nhật, triển khai thực hiện đầy đủ các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Bộ GDĐT, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở GDĐT.

- Xây dựng các kế hoạch để thực hiện công tác chuyên môn theo hướng dẫn của các cấp, gồm: Kế hoạch giáo dục năm học, kế hoạch phụ đạo học sinh, kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, kế hoạch ôn tập tốt nghiệp, kế hoạch kiểm tra đánh giá, kế hoạch tổ chức các cuộc thi, hội thi, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, ...

- Hiệu trưởng đã triển khai tổ chức thực hiện lựa chọn sách giáo khoa theo hướng dẫn. Tuy nhiên một số phiếu nhận xét của các giáo viên và nhận xét giữa các bộ sách còn giống nhau.

- Trường đã triển khai các hoạt động giáo dục theo quy định tại Điều 19 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT). Các tổ chuyên môn đã thực hiện các hoạt động giáo dục theo các văn bản hướng dẫn, tổ chức sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên đề, phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi, ôn tập thi tốt nghiệp THPT.

b) Công tác tuyển sinh; chuyển trường, tiếp nhận học sinh; duy trì sĩ số lớp, hiệu quả đào tạo

- Công tác tuyển sinh: Trường đã thực hiện công tác tuyển sinh theo hướng dẫn của Sở GDĐT; thực hiện đúng chỉ tiêu tuyển sinh đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và thông báo của Sở GDĐT. Kết quả tuyển sinh:

Năm học	Chỉ tiêu tuyển sinh được phê duyệt	Số học sinh ra lớp	
		Số lượng	Tỷ lệ
2021-2022	226	201	88.9%
2022-2023	240	235	97.9%
2023-2024	205	205	100%

- Việc thực hiện các quy định về chuyển trường, tiếp nhận học sinh: Trường đã thực hiện việc chuyển trường cho học theo đúng hướng dẫn của Sở GDĐT, lưu trữ đầy đủ hồ sơ chuyển trường, sổ theo dõi học sinh chuyển đi, chuyển đến theo quy định.

- Việc duy trì sĩ số học sinh: Trường đã có các hình thức vận động học sinh ra lớp, tránh tình trạng học sinh bỏ học sau mỗi Kỳ nghỉ hè, trong đó đã tập trung phối hợp với chính quyền địa phương để đến từng nhà học sinh có khả năng bỏ học để vận động.

Năm học	Tổng số HS	Số HS chuyển đi	Số HS chuyển đến	Số HS bỏ học
2021-2022	527	62	49	02
2022-2023	561	12	02	02

c) Việc thực hiện các quy định về hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục

- Hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục đối với nhà trường: Trường đã thực

hiện quản lý các loại hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT và Công văn số 1829/SGDDĐT-GDTrH ngày 08/10/2020 của Sở GDĐT: Quản lý Sổ đăng bộ, Học bạ học sinh, Sổ theo dõi và đánh giá học sinh, Kế hoạch giáo dục của nhà trường bằng hệ thống vnEdu; quản lý hồ sơ tài sản, tài chính bằng phần mềm MISA; từ năm học 2022-2023 đã thực hiện quản lý, lưu trữ các văn bản, công văn đi, đến bằng phần mềm iOffice V5.

- Hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục đối với tổ chuyên môn, giáo viên: Các tổ chuyên môn, giáo viên trang bị đầy đủ kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy; sổ theo dõi và đánh giá học sinh; sổ chủ nhiệm. Kiểm tra một số hồ sơ của giáo viên, Trường đã thực hiện việc quản lý bằng hồ sơ điện tử trên hệ thống vnEdu đảm bảo theo quy định tại khoản 4 Điều 21 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT. Tuy nhiên, Trường còn quy định một hồ sơ nằm ngoài danh mục tổ chuyên môn (kế hoạch kiểm tra nội bộ của tổ chuyên môn).

d) Việc đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh

Nhà trường tổ chức kiểm tra đánh giá, xếp loại học sinh theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT; Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT từ năm học 2020-2021; năm học 2022-2023, triển khai thực hiện Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT đối với học sinh lớp 10, lớp 11 học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; đã xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá học sinh theo năm học, gồm: lịch kiểm tra; hướng dẫn kiểm tra... Tuy nhiên, việc nhập điểm kiểm tra của một số giáo viên lên hệ thống vnEdu còn sai sót phải điều chỉnh, việc sửa điểm của giáo viên cho học sinh nhưng thiếu các minh chứng kèm theo, lý do sửa điểm chưa cụ thể.

đ) Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, phổ biến giáo dục pháp luật cho giáo viên và học sinh

- Trường đã xây dựng Kế hoạch triển khai công tác ATGT; thực hiện công tác giáo dục chính trị và công tác học sinh; kế hoạch triển khai công tác phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước; kế hoạch triển khai Chương trình công tác về phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật, HIV/AIDS, ma túy; đã tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, tập huấn cho học sinh về an toàn vệ sinh thực phẩm, kỹ năng nhận diện thông tin xấu độc và sử dụng mạng xã hội; giáo dục truyền thống yêu nước và tự hào dân tộc; tổ chức các hoạt động “đền ơn đáp nghĩa” hoạt động kỷ niệm các ngày truyền thống. Các hoạt động trên đều được đăng tải lên Trang thông tin điện tử của nhà trường. Tuy nhiên, Trường chưa thành lập Ban Chỉ đạo phòng chống ma túy theo Quyết định số 356/QĐ-BGDĐT ngày 03/02/2023 của Bộ GDĐT về việc phê duyệt dự án “Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học đến năm 2025”.

- Trường đã thành lập các câu lạc bộ (CLB) truyền thông học sinh, CLB tình nguyện lửa xanh, CLB sáng tạo khoa học, CLB văn hóa văn nghệ. Triển khai xây dựng kế hoạch cuộc thi an toàn giao thông; tổ chức cho từng học sinh ký cam kết giao ước thi đua không vi phạm đạo đức, không vi phạm bạo lực học đường. Đoàn trường đã xây dựng kế hoạch hoạt động, triển khai chương trình hành động lớn của huyện đoàn Đa Huoai, thực hiện tốt công tác thi đua trong

học sinh.

- Trường đã ban hành quyết định thành lập tổ tư vấn tâm lý học đường với 04 thành viên để thực hiện công tác tư vấn tâm lý và tư vấn nghề nghiệp... Tuy nhiên, công tác này hoạt động chưa hiệu quả, Trường chưa bố trí phòng thực hiện công tác tư vấn, trong quyết định chưa có phân công nhiệm vụ cho thành viên tổ tư vấn tâm lý học đường, chưa ban hành nội quy, nội dung, chương trình tư vấn tâm lý học đường.

- Trường đã xây dựng kế hoạch phổ biến pháp luật cho CBQL, GV, NV giai đoạn 2024-2030; kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật năm 2023; kế hoạch thực hiện công tác pháp chế năm học 2023-2024.

3. Công tác quản lý tài chính, tài sản của nhà trường

a) Việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và công tác kế toán

- Trường đã ban hành Quyết định số 42/QĐ-THPTĐR ngày 28/02/2023 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và Quyết định số 232/QĐ-THPTĐR ngày 21/9/2023 về việc ban hành Quy chế Quản lý và sử dụng tài sản công.

- Kế toán sử dụng phần mềm MISA và phần mềm quản lý tài sản để theo dõi tình hình tài chính, tài sản, việc quản lý tài chính, tài sản được thực hiện công khai, hạch toán các khoản thu, chi theo hệ thống ngân sách nhà nước và hạch toán theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính; tài sản được hạch toán đầy đủ về hiện vật và giá trị.

- Tuy nhiên, về công tác kế toán còn tồn tại một số hạn chế sau:

+ Trong năm 2023 nhà trường có tạm chi quỹ phúc lợi với số tiền 73.875.000 đồng nhưng không theo dõi vào tài khoản 1378; tiền lãi phát sinh tại ngân hàng nhà trường không theo dõi vào tài khoản 515 và tài khoản 615. Thực hiện theo dõi quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp không đúng quy định với số tiền 11.837.715 đồng do nhà trường là đơn vị dự toán nhóm 4.

+ Tiếp nhận 03 báo giá để may rèm cửa với số tiền 32.890.000 đồng nhưng báo giá không ghi ngày tháng, không ghi rõ quy cách, chủng loại.

+ Hợp đồng thuê nhân công cắt tỉa cành cây, khi thanh toán thiếu biên bản thanh lý hợp đồng.

+ Sửa chữa điện, nước các phòng học thiếu biên bản xác minh hiện trạng, không có hợp đồng sửa chữa.

+ Thanh toán tiếp khách thiếu công văn của tổ chức, cá nhân đến làm việc tại đơn vị.

+ Hỗ trợ công đoàn giao lưu chia sẻ kinh nghiệm số tiền 11.500.000 đồng nhưng không có chứng từ để minh chứng và hóa đơn kèm theo.

+ Việc thanh toán số tiết phụ trội năm học 2021-2022 do dạy phụ đạo học sinh chưa đảm bảo đầy đủ chứng từ thanh toán.

b) Tình hình thực hiện ngân sách nhà nước năm 2023

- Dự toán năm trước chuyển sang: 0 đồng

- Dự toán giao trong năm: 6.833.339.400 đồng; trong đó:

- + Kinh phí chi thường xuyên: 6.206.143.400 đồng
- + Kinh phí không thường xuyên: 627.196.000 đồng
- Kinh phí đề nghị quyết toán: 6.832.820.637 đồng; trong đó:
- + Kinh phí chi thường xuyên: 6.206.143.400 đồng
- + Kinh phí không thường xuyên: 626.677.237 đồng
- Kinh phí không thường xuyên bị hủy do hết nhiệm vụ chi: 518.763 đồng
(nguyên nhân hủy do giảm kinh phí sửa chữa nhà công vụ)

c) Thu chi học phí năm 2023

- Năm trước chuyển sang: 458.317.026 đồng
- Thu trong năm: 800.822.000 đồng
- Số đã sử dụng trong năm: 1.246.419.088 đồng

d) Thu chi theo Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 04/8/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (Nghị quyết 27/2021/NQ-HĐND)

(đơn vị tính: đồng)

	Pho to tài liệu phục vụ ôn tập, kiểm tra	Vệ sinh sân trường, khu vực vệ sinh của học sinh theo nhu cầu
Năm học 2022 - 2023		
+ Năm học trước chuyển sang	0	0
+ Thu trong năm học	28.170.000	50.625.000
+ Chi trong năm học	28.170.000	50.625.000
Năm học 2023 - 2024		
+ Năm học trước chuyển sang	0	0
+ Thu trong kỳ	24.500.000	44.160.000
+ Chi trong kỳ	11.006.000	15.895.000

Các khoản thu photo tài liệu, tăng cường vệ sinh của nhà trường tuy không vượt quá định mức theo Nghị quyết 27/2021/NQ-HĐND nhưng Trường chưa trình Sở GDĐT phê duyệt chủ trương mà triển khai thu là không đúng quy định.

đ) Thu chi cho thuê Căn tin năm 2023

- Năm trước chuyển sang: 0 đồng
- Thu trong năm: 14.000.000 đồng
- Chi trong năm: 14.000.000 đồng

e) Thu chi Kinh phí Ban đại diện cha mẹ học sinh

Năm học 2022 – 2023:

- + Năm học trước chuyển sang: 4.075.500 đồng
- + Thu trong năm học: 38.920.000 đồng

+ Chi trong năm học:	32.095.000 đồng
Năm học 2023 – 2024:	
+ Năm học trước chuyển sang:	10.900.500 đồng
+ Thu trong kỳ:	7.650.000 đồng
+ Chi trong kỳ:	8.155.000 đồng

g) Công tác quản lý tài sản của nhà trường

- Công tác quản lý sử dụng phòng bộ môn, thiết bị dạy học: Trường đã ban hành quy định về quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; các phòng học bộ môn, phòng thực hành được vệ sinh sạch sẽ, thoáng mát. Tuy nhiên, các phòng bộ môn đều chưa được lắp đặt các bảng nội quy quy định việc sử dụng phòng bộ môn, các thiết bị dạy học chưa được dán nhãn để tiện cho việc quản lý và sử dụng; chưa trang bị bình chữa cháy trong các phòng thí nghiệm, thực hành; việc cập nhật và sử dụng phần mềm quản lý thiết bị còn ít, chưa thực hiện mượn trả trên phần mềm, sổ theo dõi mượn trả thiết bị chưa thể hiện việc hư hao thiết bị, hóa chất. Trường chưa có nhân viên thiết bị, nên Trường đã phân công giáo viên bộ môn phụ trách bảo quản, theo dõi và sử dụng thiết bị theo bộ môn.

- Trường đã tiến hành đấu thầu cho thuê mặt bằng 100m² để mở căn tin theo Quyết định số 922/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng. Tuy nhiên, đến thời điểm kiểm tra nhà trường chưa thực hiện nộp tiền thuê đất theo quy định tại khoản 2, Điều 42 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công (Nghị định số 151/2017/NĐ-CP).

- Trong năm 2023 nhà trường sử dụng với tổng số tiền 272.907.540 đồng; trong đó ngân sách nhà nước 119.078.850 đồng và nguồn thu học phí 153.828.690 đồng, để tu bổ sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ dạy học đồng thời thay thế kịp thời các thiết bị hư hỏng, tuy nhiên đơn vị chưa mở sổ theo dõi tài sản, công cụ dụng cụ tại nơi sử dụng.

h) Công tác dạy thêm, học thêm trong nhà trường

- Việc phê duyệt kế hoạch dạy thêm, học thêm: Trường đã xây dựng tờ trình, kế hoạch dạy thêm học thêm và được Sở Giáo dục và Đào tạo đã phê duyệt theo Công văn số 2892/SGDĐT-GDTrH ngày 29/11/2022; Công văn số 2020/SGDĐT-GDTrH ngày 02/11/2023.

- Việc thu chi dạy thêm học thêm năm học 2022 - 2023:

+ Năm học trước chuyển sang:	0 đồng
+ Thu trong năm học:	488.653.000 đồng
+ Chi trong năm học:	488.653.000 đồng
+ Trong năm học 2023-2024, Trường đang triển khai thu.	

- Tuy nhiên, Trường sử dụng trong 15% chi cho cơ sở vật chất từ nguồn thu dạy thêm học thêm trong năm học 2022-2023 để in băng rôn, khẩu hiệu với số tiền 24.244.000 đồng, tổ chức coi thi thử TNTHPT 10.087.000 đồng là không

đúng nguồn chi.

4. Công tác kiểm tra nội bộ trường học

Hàng năm trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, tổ chức kiểm tra theo các văn bản hướng dẫn, tuy nhiên biên bản, thông báo kết quả kiểm tra chưa nêu được những yêu cầu, thời gian khắc phục hạn chế tồn tại từng cá nhân.

Tại thời điểm kiểm tra: Năm học 2023-2024, đã kiểm tra 01 cuộc và đang triển khai 01 cuộc. Năm học 2022-2023 kiểm tra 04 cuộc, tuy nhiên hồ sơ lưu trữ chưa đầy đủ.

III. KẾT LUẬN

1. Kết quả đạt được

- Hiệu trưởng đã chỉ đạo triển khai thực hiện đúng khung kế hoạch thời gian và nhiệm vụ năm học; xây dựng kế hoạch, chương trình giáo dục phổ thông theo các văn bản hướng dẫn.

- Trường đã thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý.

- Trường đã triển khai việc đổi mới phương pháp giảng dạy, vận dụng hệ thống vnEdu trong công tác dạy và học, lưu trữ hồ sơ chuyên môn, trong cho điểm, kiểm tra đánh giá người học theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh. Các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, trải nghiệm sáng tạo, kỹ năng sống cho học sinh, tham gia đầy đủ các cuộc thi, hội thi và đạt được một số thành tích nổi bật.

2. Mặt tồn tại, hạn chế

- Hồ sơ viên chức của một số giáo viên chưa đảm bảo đầy đủ thành phần theo quy định.

- Hiệu trưởng tính một số tiết kiêm nhiệm cho giáo viên chưa đúng hướng dẫn của Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

- Còn tổ chức đánh giá thi đua 2 lần/ năm là chưa đúng quy định tại khoản 8 Điều 2 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ, minh chứng đánh giá chuẩn nghề nghiệp của một số giáo viên chưa phù hợp với kết quả đánh giá.

- Công tác công khai trên Trang thông tin điện tử của nhà trường còn hạn chế.

- Việc thực hiện cập nhật hồ sơ, điểm trên hệ thống vnEdu chưa kịp thời, còn để sai sót nhiều.

- Công tác kế toán còn nhiều hạn chế như: thiếu hồ sơ, chứng từ một số khoản thanh toán như thanh toán tiết thừa giờ, phụ đạo, may rèm cửa, thuê nhân công cắt tía, thanh toán tiếp khách, hỗ trợ công đoàn, sửa chữa...; chưa nộp tiền thuê đất làm căn tin; thực hiện thu các khoản hỗ trợ giáo dục theo Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND chưa trình Sở GDĐT phê duyệt; sử dụng kinh phí dạy thêm in băng rôn, khẩu hiệu và thanh toán coi thi thử tốt nghiệp THPT chưa đúng Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 19/6/2022 của UBND tỉnh ban hành

quy định về dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

3. Nguyên nhân

- Do Hiệu trưởng mới được bổ nhiệm, kinh nghiệm quản lý về tài chính còn hạn chế, chưa nghiên cứu kỹ các văn bản hướng dẫn, công tác tham mưu của các cá nhân có liên quan chưa sâu sát nên dẫn đến tình trạng phân công các tiết kiêm nhiệm của Hiệu trưởng cho giáo viên và thực hiện một số quy định trong công tác tài chính của kế toán chưa đúng quy định.

- Đối với việc thanh toán số tiết phụ trội do dạy phụ đạo năm học 2021-2022 thiếu chứng từ, trách nhiệm này thuộc về ông Nguyễn Duy Bảo, nguyên Hiệu trưởng nhà trường và ông Lê Văn Thiện, nguyên Phó hiệu trưởng nhà trường; hiện nay ông Nguyễn Duy Bảo và Lê Văn Thiện theo nguyện vọng cá nhân đã xin thôi giữ chức vụ Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng, đang là giáo viên của nhà trường; nguyên nhân do Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng chưa nắm vững nguyên tắc tài chính, chỉ căn cứ vào việc giảng dạy thực tế của giáo viên trên lớp để thanh toán.

- Các tổ chuyên môn thực hiện chưa đầy đủ hướng dẫn về việc lập, quản lý hồ sơ chuyên môn dẫn đến việc nhà trường còn yêu cầu thêm một số hồ sơ.

IV. CÁC BIỆN PHÁP ĐOÀN THANH TRA KIẾN NGHỊ XỬ LÝ: Đề nghị nhà trường tiếp tục giải trình và bổ sung các minh chứng đối với các tồn tại hạn chế đã nêu trong kết luận.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Căn cứ kết quả thanh tra, các tồn tại, hạn chế phát hiện qua thanh tra nêu trên, Thanh tra Sở GDĐT kiến nghị:

1. Kiến nghị Giám đốc Sở GDĐT chỉ đạo

Tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với Hiệu trưởng và các cá nhân phụ trách tham mưu qua các thời kỳ để xảy ra những tồn tại, hạn chế liên quan đến công tác tài chính như kết luận đã nêu.

2. Yêu cầu Hiệu trưởng Trường THPT Thị trấn Đạm Ri

- Rà soát, bổ sung đầy đủ các thành phần trong hồ sơ viên chức theo đúng quy định.

- Thực hiện phân công giảng dạy, kiêm nhiệm đúng hướng dẫn của Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; trong trường hợp có nhu cầu tính các tiết kiêm nhiệm ngoài quy định của Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT, Trường phải có văn bản trình Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt theo quy định.

- Kiểm tra, rà soát thực hiện theo quy định về quản lý, sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học; việc nhận xét lựa chọn sách giáo khoa của giáo viên.

- Tổ chức công khai cơ sở giáo dục theo đúng các văn bản hướng dẫn.

- Ban hành lại quy chế cập nhật hồ sơ, sổ sách lên hệ thống vnEdu.

- Thực hiện chuyển trả nguồn kinh phí dạy thêm học thêm số tiền 34.331.000 đồng từ nguồn học phí năm học 2023-2024 do chi không đúng nội

dung với các khoản chi in băng rôn, khẩu hiệu và coi thi thử tốt nghiệp trung học phổ thông.

- Thực hiện nộp tiền thuê đất đối với 100m² đất cho thuê làm căn tin theo quy định của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

- Khắc phục những tồn tại hạn chế trong việc thuê nhân công cắt tỉa cành cây, sửa chữa các phòng học; đối với quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp đã trích lập đề nghị nhà trường chuyển vào tài khoản số 421 (tài khoản thặng dư) để theo dõi.

- Thực hiện công khai kết luận thanh tra này bằng hình thức niêm yết liên tục 15 ngày làm việc tại nhà trường.

Trên đây là kết luận thanh tra hành chính đối với Hiệu trưởng Trường THPT Thị trấn Đạm Ri, huyện Đạ Huoai./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ GDĐT (để b/c);
- Thanh tra tỉnh Lâm Đồng (để b/c);
- Giám đốc Sở GDĐT (để b/c);
- Trường THPT Thị trấn Đạm Ri (để t/h);
- Các phòng GDTTrH, TCHC, KHTC Sở;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, TTr.

CHÁNH THANH TRA

Lê Thái Loan

Phụ lục số 01

TỔNG HỢP VI PHẠM VÀ XỬ LÝ VI PHẠM VỀ KINH TẾ

(Kèm theo Kết luận thanh tra số: /KL-TTr, ngày tháng 4 năm 2024 của Thanh tra Sở GDĐT Lâm Đồng)

STT	Cơ quan/tổ chức/Đơn vị/ cá nhân vi phạm	Nội dung vi phạm	Tổng giá trị vi phạm		Kiến nghị xử lý								Ghi chú	
			Tiền hoặc tài sản quy thành tiền (triệu đồng)	Đất (m ²)	Kiến nghị thu hồi				Xuất toán	Giảm trừ quyết toán	Xử lý khác			
					Về ngân sách nhà nước		Về Cơ quan, tổ chức, đơn vị (không phải NSNN)							
					Tiền (triệu đồng)	Nhà, đất (m ²)	Tiền (triệu đồng)	Đất (m ²)						Tiền (triệu đồng)
1	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	
1	Trường THPT Thị trấn Đạm Ri, huyện Đạ Huoai	Hỗ trợ tiền thu học phí theo phương thức không dùng tiền mặt	34.3	Không	Không	Không	34.3	Không	Không	Không	Không	Không	Không	
Tổng cộng			34.3	Không	Không	Không	34.3	Không	Không	Không	Không	Không		

Phụ lục số 02

TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM

(Kèm theo Kết luận thanh tra số: /KL-TTr, ngày tháng 4 năm 2024 của Thanh tra Sở GDĐT Lâm Đồng)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân vi phạm	Nội dung vi phạm	Kiến nghị xử lý trách nhiệm			Ghi chú
			Hành chính	Chuyên cơ quan công an	Chuyên cơ quan chức năng khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I	CÁ NHÂN	Không	Không	Không	Không	
II	TỔ CHỨC	Không	Không	Không	Không	

Phụ lục số 03
TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT
HOẶC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

(Kèm theo Kết luận thanh tra số: /KL-TTr, ngày tháng 4 năm 2024 của Thanh tra Sở GDĐT Lâm Đồng)

STT	Nội dung kiến nghị	Thông tin về Văn bản kiến nghị hoàn thiện			Ghi chú
		Số văn bản	ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan ban hành	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	KIẾN NGHỊ BÃI BỎ	Không	Không	Không	Không
II	KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	01	Năm học 2023-2024	Trường THPT Thị trấn Đạm Ri	Quy chế cập nhật hồ sơ, sổ sách lên hệ thống vnEdu.
III	KIẾN NGHỊ BAN HÀNH MỚI	Không	Không	Không	Không